

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

Thực hiện Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển thông tin trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1497/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, định hướng chiến lược phát triển ngành thông tin và truyền thông giai đoạn 2021-2030 của Bộ Thông tin và Truyền thông<sup>1</sup>, phát triển thông tin truyền thông trở thành một nguồn lực quan trọng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao năng lực quản lý điều hành và tác nghiệp, thống nhất nội dung và phương thức thực hiện tuyên truyền, bảo đảm theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, chất lượng, hiệu quả, phù hợp xu thế phát triển khoa học và công nghệ.

##### **2. Yêu cầu**

Hoạt động thông tin truyền thông được thực hiện theo chương trình, kế hoạch. Kết hợp chặt chẽ các loại hình thông tin, giữa thông tin đối nội và thông tin đối ngoại; thông tin phải chính xác, chủ động, kịp thời, làm tốt việc dự báo, định hướng, phát triển xã hội, bảo đảm tính tích cực, tính giáo dục, tính nhân văn, tính phản biện và tính chiến đấu, phù hợp với lợi ích của Nhân dân.

Tổng hợp, tích hợp dữ liệu làm nền tảng cho công tác quản lý và khai thác thông tin truyền thông về tỉnh Lạng Sơn; bảo đảm khả năng kết nối và trích xuất dữ liệu từ hệ thống dữ liệu công và một số hệ thống thông tin xã hội, thông tin chuyên ngành khác phục vụ công tác quản lý xã hội, công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư, phát triển thị trường của tỉnh.

---

<sup>1</sup> Công văn số 3463/BTTTT-VP ngày 09/10/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc một số định hướng chiến lược phát triển ngành thông tin và truyền thông giai đoạn 2021-2030.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

- Tăng cường đầu tư, phát triển lĩnh vực thông tin truyền thông đáp ứng nhu cầu thực tiễn và yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; tập trung xây dựng hạ tầng kỹ thuật và xã hội, hình thành “hệ sinh thái truyền thông số” hỗ trợ các thành phần kinh tế - xã hội phát triển.

- Đẩy mạnh thông tin truyền thông những hình ảnh đẹp, đặc sắc về Lạng Sơn trong thời kỳ mới. Tăng cường thông tin tích cực, hạn chế tối đa thông tin tiêu cực.

- Từng bước đưa các hoạt động thông tin điện tử; báo chí, phát thanh, truyền hình; xuất bản; thông tin cơ sở; quảng cáo đi vào nền nếp, tuân thủ quy định của pháp luật. Tăng cường năng lực quản lý, điều hành và tác nghiệp của các cơ quan, đơn vị trong hoạt động thông tin và truyền thông.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### 2.1. Mục tiêu đến năm 2025

##### a) Về báo chí, phát thanh, truyền hình

- Thực hiện theo Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025. Chủ động, tăng cường thông tin tích cực trên báo chí, giảm thông tin tiêu cực.

- 100% người dân trên địa bàn tỉnh được nghe, xem các kênh phát thanh, kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và địa phương.

- Phấn đấu 100% cơ quan báo chí hoạt động, vận hành mô hình tòa soạn phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến.

- Bảo đảm thời lượng phát sóng chương trình sản xuất trong tỉnh của kênh phát thanh, kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương đạt tỷ lệ tối thiểu 70% tổng thời lượng phát sóng trong 01 ngày (trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất mới đạt tối thiểu 30% thời lượng các chương trình sản xuất); việc khai thác các nội dung từ kênh chương trình trong nước, nước ngoài tập trung vào tin thời sự, khoa học, kỹ thuật, thể thao giải trí và không vượt quá 30% tổng thời lượng phát sóng trong 01 ngày của kênh địa phương.

##### b) Về thông tin điện tử

- 100% cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố sử dụng cổng/trang thông tin điện tử để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin, tiếp nhận và phản hồi ý kiến của người dân về việc thực hiện quản lý nhà nước của ngành, của địa phương.

- 100% các trang tin điện tử cung cấp dịch vụ hành chính công trên mạng Internet đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, nội dung thông tin, xác thực người dùng.

- 100% các cơ quan hành chính nhà nước có trang thông tin điện tử thích ứng với các thiết bị di động, dễ dàng tra cứu, kết nối với các dịch vụ do Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước cung ứng; được áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về thông tin, an toàn thông tin; có công cụ thu thập dữ liệu để kết nối với hệ thống tích hợp dữ liệu truyền thông.

- 100% các trang thông tin điện tử cung cấp các thông tin cần thiết về cơ quan, tổ chức trên trang chủ theo quy định của pháp luật.

*c) Về xuất bản*

- Duy trì tăng trưởng về số lượng xuất bản phẩm phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Tăng tỷ lệ xuất bản phẩm điện tử đạt 10 - 15% số lượng xuất bản phẩm.

*d) Về thông tin cơ sở và quảng cáo*

- Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, dịch vụ viễn thông, internet để đổi mới cách thức thông tin, tuyên truyền ở cơ sở.

- Đầu tư, nâng cấp, đảm bảo 100% hệ thống truyền thanh ở các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn duy trì hoạt động hiệu quả, chất lượng để tuyên truyền, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân.

- Đẩy mạnh hoạt động quảng cáo (trừ quảng cáo trực quan chuyên ngành văn hóa) hỗ trợ phát triển kinh tế, ưu tiên quảng bá các sản phẩm, dịch vụ của địa phương, mở rộng phát triển thị trường.

## **2.2. Tầm nhìn đến năm 2030**

- Duy trì và nâng cao hơn nữa kết quả đã đạt được đến năm 2025.

- Đẩy mạnh phát triển cơ sở hạ tầng thông tin, hệ sinh thái số, phát triển mô hình kinh tế truyền thông - quảng cáo - chia sẻ quy mô lớn.

- Nâng cấp cơ sở vật chất, nguồn nhân lực của các cơ quan báo chí vận hành theo mô hình tòa soạn hội tụ, phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới.

- 100% cơ sở in sử dụng công nghệ thiết bị in hiện đại, đảm bảo đáp ứng nhu cầu in các sản phẩm chất lượng cao trên địa bàn tỉnh.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Nhiệm vụ**

**1.1.** Lập và triển khai chương trình truyền thông những hình ảnh đẹp, đặc sắc về Lạng Sơn trong thời kỳ mới. Hình thành và phát triển mô hình kinh tế truyền thông.

- Năm 2020: nghiên cứu lập Chương trình.

- Từ 2021 - 2025: tập trung xây dựng và thực hiện chương trình (ưu tiên lĩnh vực thương mại, văn hóa - du lịch, nông nghiệp và công nghiệp chế biến).

- Từ 2026 - 2030: tiếp tục thực hiện Chương trình.

Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, phối hợp với các cơ quan liên quan.

**1.2. Các chương trình:** thông tin điện tử; báo chí, phát thanh, truyền hình; xuất bản; thông tin cơ sở.

- Thực hiện hàng năm.

Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan.

**2.3. Đào tạo, bồi dưỡng;** nâng cao chất lượng nguồn nhân lực truyền thông trong các tổ chức, cơ quan nhà nước; các tổ chức doanh nghiệp.

- Thực hiện hàng năm.

Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan.

## **2. Giải pháp**

### ***2.1. Giải pháp về cơ chế, chính sách phát triển thông tin***

Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện cơ chế chính sách của tỉnh tạo điều kiện cho các loại hình thông tin truyền thông phát triển. Ban hành các kế hoạch, đề án phát triển các loại hình thông tin truyền thông.

### ***2.2. Giải pháp về bộ máy tổ chức***

Thường xuyên kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý thông tin trong tỉnh; đầu tư trang thiết bị kỹ thuật hiện đại và điều kiện làm việc để nâng cao hiệu quả thực hiện quản lý nhà nước về kỹ thuật và nội dung thông tin.

Xây dựng các cơ quan báo chí chủ lực của tỉnh trở thành các cơ quan truyền thông đa phương tiện; đổi mới mô hình hoạt động, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất kỹ thuật của các cơ quan theo hướng hiện đại.

### ***2.3. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực***

Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tỉnh. Nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác thông tin vững vàng về chính trị, tư tưởng, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng tốt các yêu cầu nhiệm vụ đặt ra đối với từng loại hình thông tin.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng định kỳ ít nhất 01 lần/năm cho đội ngũ lãnh đạo chủ chốt của các cơ quan thông tin, cán bộ phóng viên, biên tập viên, cán bộ làm công tác thông tin cơ sở và cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ cung cấp thông tin trên mạng trong hệ thống cơ quan quản lý nhà nước.

Đẩy mạnh đào tạo chuẩn hoá chức danh nghề nghiệp cho phóng viên, biên tập viên và người hoạt động trong cơ quan báo chí. Tăng cường hợp tác, thực hiện xã hội hóa đào tạo nhân lực thông tin truyền thông. Các cơ quan báo chí, thông tin thực hiện chương trình đào tạo nội bộ ít nhất 01 lần/năm về ứng dụng công nghệ thông tin trong truyền thông; nâng cao ý thức, trách nhiệm và kỹ năng người dùng mạng xã hội.

#### ***2.4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ***

Các cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước đều thực hiện cung cấp thông tin chuẩn hoá, đảm bảo nhanh, nhạy, thuận tiện cho việc tra cứu, sử dụng, làm cơ sở cho việc xác minh thông tin.

Từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật và công nghệ trong hoạt động xuất bản, in, phát hành để đáp ứng việc xuất bản các xuất bản phẩm điện tử, phát triển thêm phương thức phát hành điện tử cùng với phương thức phát sách truyền thống.

Đầu tư thiết bị và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý thông tin, bảo đảm an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu thông tin.

Đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức và người dân theo chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước.

#### ***2.5. Về nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin***

Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân về ý nghĩa, vai trò, tác dụng của thông tin cơ sở là kênh thông tin chính thống của Đảng, Nhà nước, là cầu nối trực tiếp giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, giữa tỉnh với cơ sở.

Xây dựng quy trình quản lý thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức nhà nước hình thành nhằm bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Đảng, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác thông tin, góp phần định hướng dư luận xã hội.

Đổi mới, nâng cao chất lượng, thời lượng các chương trình phát thanh, truyền hình bằng tiếng dân tộc thiểu số, tiếng nước ngoài và chương trình phát thanh, truyền hình đối ngoại. Tăng số lượng phát tiếng dân tộc thiểu số và ngôn ngữ nước ngoài trên sóng phát thanh, truyền hình.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở, phù hợp với từng đối tượng, điều kiện kinh tế - xã hội ở cơ sở, góp phần thúc đẩy phát triển xã hội, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân, làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền của Đảng, Nhà nước và của hệ thống chính trị.

#### ***2.6. Giải pháp về tài chính***

Ưu tiên bố trí kinh phí cho hoạt động thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của các cơ quan thông tin để bảo đảm thực hiện tốt, hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền. Đầu tư các hệ

thống hạ tầng kỹ thuật theo cơ chế thuê dịch vụ hoặc đầu tư tập trung.

Các cơ quan báo chí thực hiện tự chủ tài chính theo quy định; thực hiện cơ chế đặt hàng, mua dịch vụ đối với một số báo, chương trình phát thanh truyền hình chương trình phục vụ các nhiệm vụ chính trị được xác định.

Đẩy mạnh huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí xã hội hóa để phát triển mô hình kinh tế truyền thông - quảng cáo - chia sẻ, đem lại nguồn thu lớn cho ngân sách nhà nước, giá trị gia tăng cho các thành phần kinh tế.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố tham mưu, đề xuất ban hành các dự án, chương trình; hướng dẫn và triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch này. Hàng năm ban hành Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật tạo điều kiện cho các loại hình thông tin trên địa bàn tỉnh phát triển.

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng và đổi mới cơ chế phối hợp trong hoạt động quản lý báo chí, xuất bản; định hướng nội dung thông tin tuyên truyền đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm nhằm nâng cao hiệu quả của thông tin, góp phần kịp thời định hướng dư luận xã hội.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan để huy động và cân đối các nguồn lực thực hiện Kế hoạch.

Định kỳ hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch của các cơ quan đơn vị, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông.

### **2. Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động của các cơ quan báo chí; hệ thống thông tin cơ sở và các đơn vị sự nghiệp công lập ngành thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh.

### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Tham mưu phân bổ nguồn vốn đầu tư cho phát triển hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng cơ chế huy động các nguồn tài trợ trong và ngoài tỉnh, sử dụng có hiệu quả các nguồn đầu tư cho phát triển thông tin.

#### **4. Sở Tài chính**

Tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc lập và thẩm định dự toán kinh phí thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo Kế hoạch, trình UBND tỉnh phê duyệt.

#### **5. Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh**

Xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện theo mục đích, yêu cầu, mục tiêu, định hướng của Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo theo quy định.

#### **7. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố**

Chủ động đề xuất nội dung truyền thông theo ngành, lĩnh vực quản lý, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp thành chương trình truyền thông hàng năm thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch này.

Trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo xây dựng, lồng ghép các mục tiêu của Kế hoạch vào các kế hoạch, đề án phát triển của ngành, cơ quan, đơn vị mình để triển khai thực hiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch và báo cáo gửi về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 15/12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lạng Sơn, Đài PTTH tỉnh, Công TTĐT tỉnh, Hội VHNT tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các Phòng: KG-VX, TH-NC, TH-CB;
- Lưu: VT, KG-VX<sub>(HTHT)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Long Hải**